

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 89/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Văn M, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Ấp N, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1944;

Địa chỉ: Ấp LH, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1944;

Địa chỉ: Ấp LH, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Văn S có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn M phần đất diện tích 196,5m², thuộc thửa 382, tờ bản đồ số 8, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS05646 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 18/9/2008 cho ông Trần Văn M.

Phần đất bà Th và ông S trả cho ông M có kích thước tứ cận như sau:

- Hướng Đông giáp phần đất còn lại của thửa 382 có số đo 15,32m.
- Hướng Tây giáp đường bê tông có số đo 14,7m.
- Hướng Bắc giáp đất ông Nguyễn Tấn T (thửa 381) có số đo 13,2m.
- Hướng Nam giáp thửa đất số 395 có số đo 13,2m.

(Có sơ đồ đo đạc phần đất tranh chấp vẽ ngày 08/7/2020 kèm theo).

2.2 Ông Trần Văn M có nghĩa vụ hỗ trợ tiền di dời nhà cho bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Văn S số tiền là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) vào ngày 30/12/2020.

- Về án phí:

Ông Trần Văn M nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 43845 ngày 11/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GC. Như vậy, ông Trần Văn M được hoàn lại số tiền chênh lệch là 450.000 đồng (*Bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

Bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Văn S được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TXGC;
- CCTHADS TXGC;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hoàng Nhi